

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu:

- Tên gói thầu: Tư vấn lập nhiệm vụ khảo sát, khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng.
- Tên dự án: Nâng cấp, mở rộng đường Bà Xán.
- Địa điểm xây dựng: Xã Bình Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Loại công trình: Công trình giao thông đường bộ - Đường trong đô thị, cấp II.
- Mục tiêu dự án: Xây dựng hệ thống giao thông kết nối đường trục chính Rừng Sác với xã Tam Thôn Hiệp (nay là xã Bình Khánh), đáp ứng mong mỏi của người dân khu vực, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của khu vực. Từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông theo quy hoạch, phát triển kinh tế - xã hội của xã Bình Khánh nói riêng và thành phố Hồ Chí Minh nói chung.

2. Quy mô đầu tư xây dựng:

2.1. Phạm vi dự án:

- Điểm đầu tuyến: tại nút giao đường Bà Xán và đường Rừng Sác;
- Điểm cuối tuyến: Tại lý trình Km2+745,62 đường Bà Xán (giao với cầu Tắc Tây Đen);
- Tổng chiều dài tuyến khoảng 2,75 km.

2.2. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Xây dựng mới tuyến đường giao thông với chiều dài tuyến khoảng 2,75 km theo Tiêu chuẩn đường đô thị; mặt cắt ngang đường rộng B - 30 m, 04 làn xe;
- Xây dựng mới hệ thống thoát nước, xây dựng hệ thống chiếu sáng, xây dựng hệ thống ngầm hóa và công trình hạ tầng kỹ thuật hoàn thiện theo cấp đường.

2.3. Giải pháp thiết kế chủ yếu:

2.3.1. Phần đường giao thông:

- Vận tốc thiết kế: $V_{tk} = 50$ km/h;
- Tải trọng tính toán tiêu chuẩn:
- + Tải trọng trục tính toán tiêu chuẩn $P = 100$ kN;
- + Áp lực tính toán lên mặt đường $p = 0,6$ MPa;
- + Đường kính vệt bánh xe $D = 33$ cm.
- Bình đồ, hướng tuyến: Hướng tuyến bám theo hướng tuyến của đường hiện hữu, phạm vi xây dựng tuyến nằm trong phạm vi ranh giải phóng mặt bằng đã thực hiện.
- Trắc dọc: Các yếu tố hình học tuân thủ tiêu chuẩn kỹ thuật của vận tốc thiết kế $V_{tk} = 50$ km/h và phù hợp cao độ quy hoạch, cao độ yêu cầu theo quy chuẩn, tiêu chuẩn vượt nổi êm thuận với các công trình hiện hữu.
- Bề rộng mặt cắt ngang:

+ Phần mặt đường:	04 x 3,5 m;
+ Dải phân cách:	2,0 m;
+ Dải an toàn:	02 x 0,25 m;
+ Lề đường:	02 x 0,75 m;
+ Vĩa hè:	02 x 6,0 m;
Tổng cộng:	30,0m.

- Kết cấu áo đường:
- + Mặt đường cấp cao A1;
- + Mô đun đàn hồi yêu: $E_{yc} \geq 155\text{Mpa}$.
- + Phân giai đoạn thực hiện kết cấu áo đường theo Hướng dẫn việc theo dõi và xử lý các đoạn đường ô tô qua vùng đất yếu có chờ lún sau khi đưa vào khai thác ban hành tại Quyết định số 1897/QĐ-BGTVT ngày 20 tháng 6 năm 2016 của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng).

- Nền đường: Theo Tiêu chuẩn TCVN 9436:2012; đắp nền đường bằng cát, đắp vai đường bằng đất chọn lọc, đắp phủ mái taluy nền đường bằng đất tận dụng; xử lý nền đất yếu tại phạm vi mở rộng nền đường.
- Kết cấu vỉa hè: Gạch tự chèn theo bản vẽ thiết kế mẫu của Sở Giao thông vận tải (nay là Sở Xây dựng) ban hành kèm theo Quyết định số 1762/QĐ-SGTVT ngày 18 tháng 6 năm 2009.

2.3.2. Hệ thống thoát nước:

- Hệ thống thoát nước dọc: Hệ thống thoát nước mưa bằng công tròn bê tông cốt thép có đường kính D600 ÷ D1500 bố trí dọc hai bên vỉa hè.
- Hướng thoát nước về các rạch hiện hữu.
- Hệ thống thoát nước dân sinh bằng ống HDPE có đường kính D400 hai bên tuyến đầu nối với hệ thống thoát nước mưa.
- Kết cấu công, hầm ga và các chi tiết khác theo quy định.

2.3.3. Phần chiếu sáng: Bố trí trụ chiếu sáng trên dải phân cách giữa; các thông số chiếu sáng tuân thủ theo Quy chuẩn QCVN 07:2023/BXD.

2.3.4. Phần cây xanh: Trồng cây xanh loại trung mộc hai bên vỉa hè; trồng cây kiểng tại dải phân cách giữa.

2.3.5. Phần hào kỹ thuật: Bố trí hào kỹ thuật 02 bên vỉa hè để bố trí ngầm hóa các công trình hạ tầng kỹ thuật (cáp điện lực, cáp viễn thông...) theo quy hoạch.

2.3.6. Phần báo hiệu đường bộ: Tuân thủ theo Quy chuẩn QCVN 41:2024/BGTVT;

4. Nhiệm vụ khảo sát xây dựng: Theo đề cương, nhiệm vụ khảo sát lập bản vẽ thi công và dự toán chi phí được duyệt.

5. Nhiệm vụ lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán:

- Nội dung hồ sơ thiết kế BVTC tuân thủ các quy định tại Điều 80 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sau đây viết tắt là Luật Xây dựng số 50/2014/QH13).
- Nội dung hồ sơ Dự toán xây dựng công trình tuân thủ các quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

6. Báo cáo và thời gian thực hiện:

6.1 Nhiệm vụ khảo sát thiết kế.

6.2 Tài liệu giao nộp báo cáo khảo sát xây dựng

- Báo cáo khảo sát địa hình; địa chất

6.3 Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán xây dựng công trình.

- Tập 1: Thuyết minh dự án và phụ lục văn bản.
- Tập 2: Hồ sơ thiết kế cơ sở.
 - Quyển II.1: Thuyết minh TKCS, bản vẽ.

- Quyển II.2: Bảng tính, khối lượng.
- Quyển II.3: Tổng mức đầu tư.

- USB chứa toàn bộ file khảo sát, thiết kế cơ sở.

6.4 Số lượng các hồ sơ nêu trên giao nộp: Quy định trong hợp đồng ký kết.

7. Số lượng các hồ sơ nêu trên giao nộp: Quy định trong hợp đồng ký kết.

8. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu: Nhân sự theo yêu cầu mục 2 Chương III -E-HSMT.

9. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Hỗ trợ những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình.
- Cử cán bộ phối hợp với nhà thầu khi nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình.
- Cung cấp các tài liệu cần thiết theo đề xuất của nhà thầu để nhà thầu thực hiện công việc tư vấn. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các tài liệu do mình cung cấp.

Ghi chú: Giá gói thầu trong thông báo mời thầu đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có), trong đó thuế GTGT 08%. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.